

Số: 04/KH-UBND

Tiên Tiến, ngày 10 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị
và hành chính công (PAPI) xã Tiên Tiến năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 07/01/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Phù Cừ về Nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công huyện Phù Cừ năm 2025.

Để cải thiện và nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của xã năm 2025, Ủy ban nhân dân xã Tiên Tiến ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tiếp tục duy trì, cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2025, phấn đấu Chỉ số PAPI của xã Tổng Trân năm 2025 tăng bậc bậc so với năm 2024.

b) Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách; nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của bộ máy chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, thống nhất, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp đối với Nhân dân.

c) Xác định cụ thể trách nhiệm của từng bộ phận chuyên môn, các ngành đoàn thể trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao Chỉ số PAPI của huyện; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Nhà nước, của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong nỗ lực cải thiện Chỉ số PAPI.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch được triển khai đồng bộ ở các bộ phận chuyên môn, các cơ quan đơn vị, ban ngành đoàn thể. Quá trình thực hiện cần kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các bộ phận và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của các bộ phận, đơn vị.

b) Tổ chức các hoạt động thực chất, hiệu quả; kết hợp với các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính, Dân vận chính quyền, xây dựng và thực hiện

dân chủ ở sơ sở; linh hoạt trong quá trình thực hiện phù hợp với các điều kiện thực tế của mỗi đơn vị, mỗi lĩnh vực.

c) UBND xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi đến cả hệ thống chính trị, toàn xã hội, thực hiện tốt yêu cầu; thấu hiểu, chia sẻ và kịp thời giải quyết các vướng mắc, bức xúc của Nhân dân, của tổ chức và cá nhân; đánh giá đúng thực trạng, xây dựng Kế hoạch thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định Chỉ số PAPI của ngành, bộ phận mình.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị của địa phương gắn với nội dung của Chỉ số PAPI cụ thể:

1.1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

a) Triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn về bầu cử; tuyên truyền, phổ biến thông tin về bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp. Tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử các chức danh lãnh đạo, người đại diện của tổ chức, ở xã, thôn.

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, tập trung trọng tâm tuyên truyền đến người dân về những nội dung chính quyền phải công khai để người dân biết: nội dung người dân được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát và quyết định; nội dung người dân được quyền giám sát, ...

c) Tạo điều kiện thuận lợi để người dân được tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, kiểm tra, giám sát các nội dung thuộc quyền của người dân. Đặc biệt, đối với những khoản đóng góp (xã hội từ thiện, xây dựng, sửa chữa công trình công cộng, xây dựng nông thôn mới, ...), đảm bảo nguyên tắc dân chủ, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp; có giám sát của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng hoặc Ban Thanh tra nhân dân.

d) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

1.2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

a) Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời, các thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý dưới nhiều hình thức truyền thông, mạng xã hội để người dân thuận tiện trong việc tra cứu và sử dụng thông tin theo quy định; công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu, thường xuyên tổ chức các cuộc gặp tiếp xúc, đối thoại với nhân dân để lấy ý kiến tham gia vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước tại địa phương.

b) Thực hiện Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, định kỳ hằng năm theo đúng hướng dẫn của cấp trên.

lập danh sách các hộ gia đình cần rà soát; tổ chức rà soát phân loại hộ gia đình; Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát; Niêm yết, thông báo công khai tại Trụ sở UBND xã và Nhà văn hóa các thôn đảm bảo quy định về thời gian công khai, nội dung công khai, địa điểm công khai; Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Công nhận hộ nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; Công khai kịp thời những chính sách xã hội cho người nghèo để nhân dân biết, Nhân dân bàn, giám sát thực hiện.

c) Thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách, đảm bảo việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể để nhân dân được biết và giám sát; việc công khai phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Tăng cường công tác giám sát của HĐND và các đoàn thể và nhân dân; kịp thời ngăn chặn những trường hợp vi phạm về quản lý tài chính, tài sản công.

d) Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở thôn. Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại UBND xã.

1.3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật khiếu nại, tố cáo, pháp luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã. Cán bộ, công chức tại UBND xã thực hiện tốt công tác tiếp dân định kỳ, thường xuyên theo quy định; tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong nhân dân.

b) Tổ chức đối thoại với các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư khi phát sinh nội dung, vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và những nội dung khác người dân quan tâm và UBND xã cần tổ chức đối thoại.

c) Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật với người dân, đẩy mạnh mô hình trợ giúp pháp lý; giới thiệu, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận các dịch vụ tư pháp khi người dân có nhu cầu; phối hợp hiệu quả các tranh chấp dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật, dứt điểm, thấu tình đạt lý.

1.4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức biết thực hiện và

người dân giám sát việc thực hiện. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị- xã hội xã và nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có chính sách và cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng.

1.5. Nội dung “Thủ tục Hành chính công”

a) Tập trung rà soát, đơn giản hóa TTHC, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm tối đa các TTHC không phù hợp, không cần thiết, kịp thời cập nhật, công bố, công khai đầy đủ các quy định về TTHC.

b) Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại bộ phận một cửa theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai quy trình, thời gian thực hiện, minh bạch phí, lệ phí, công khai kết quả giải quyết TTHC, thường xuyên đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, trách nhiệm của công chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân.

c) Niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND xã, Chủ tịch UBND xã tại Bộ phận một cửa theo quy định.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách TTHC; Tăng số lượng các dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

1.6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

a) Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh của Trạm y tế xã. Cải tiến quy trình quản lý lĩnh vực khám, chữa bệnh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám, chữa bệnh nhằm cắt giảm, đơn giản hóa TTHC. Tăng cường ứng dụng tiến bộ, khoa học, công nghệ tiên tiến để phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân. Tăng cường đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế nhằm phát triển người tham gia bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu được giao.

b) Cải thiện chất lượng giáo dục

Cải thiện chất lượng giáo dục các cấp; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học cho các nhà trường. Tiếp tục đầu tư, xây dựng, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phẩm chất đạo đức. Thiết lập các kênh thông tin để thường xuyên liên hệ trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh.

c) Cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản

Đẩy nhanh tiến độ các công trình lưới điện trọng điểm; khuyến khích các thôn chủ động thực hiện đầu tư theo hướng xã hội hóa trong việc cải tạo, làm mới hệ thống chiếu sáng công cộng sử dụng đèn Led tiết kiệm điện năng. Nâng cao chất lượng cấp nước sạch; đường giao thông nông thôn; công trình văn hóa, thể thao; công trình bảo vệ môi trường nông thôn; điện nông thôn; các công trình giáo dục, y tế.

d) đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các Chương trình phối hợp hoạt động giữa chính quyền, các đoàn thể và Nhân dân trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh Nhân dân vững mạnh; thực hiện nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy; Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

1.7. Nội dung “Quản trị môi trường”

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (nhất là nguồn nước và không khí); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại rác thải.

b) Thực hiện có hiệu quả công tác thu gom, quản lý và xử lý chất thải, đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường.

c) Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn xã đặc biệt đối với các cơ sở có lượng rác thải lớn, các cơ sở chăn nuôi, chế biến nông sản, ... xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định nhằm đảm bảo tính nghiêm minh, kịp thời và đúng pháp luật.

1.8. Nội dung “Quản trị điện tử”

a) Phổ biến tuyên truyền để người dân được biết và ứng dụng Cổng thông tin điện tử xã. Nâng cao chất lượng Cổng thông tin điện tử, đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận; tăng cường các phương thức tương tác với người dân, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin của Cổng thông tin điện tử, công khai thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

b) Tiếp tục triển khai cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

c) Tuyên truyền tới người dân về tiện ích mạng Internet; nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng mạng Internet hiệu quả, văn minh, đúng pháp luật.

d) Tiếp nhận đầy đủ ý kiến, câu hỏi của người dân trên Cổng thông tin điện tử, đảm bảo đăng tải kịp thời các phản hồi của UBND xã đối với các vấn đề khúc mắc của tổ chức, công dân.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể (có phụ lục kèm theo)

3. Công tác thông tin, tuyên truyền

a) Tăng cường các kênh truyền thông, hình thức truyền thông, thời lượng truyền thông, tần suất truyền thông tới cộng đồng, tới các khu dân cư, tới tận người dân. Khuyến khích các phương thức truyền thông mới, phù hợp với điều kiện kinh tế, trình độ, xu hướng của từng đối tượng và khu dân cư. Chủ động về thời điểm thông tin, nội dung thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để người dân kịp thời, dễ dàng tiếp cận thông tin chính thống; chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận thông tin; hướng dẫn người dân xử lý thông tin.

b) Nội dung tuyên truyền cần tập trung: Hiểu biết về chính sách, pháp luật trong những lĩnh vực gần gũi, sát với đời sống người dân; quyền lợi, nghĩa vụ của người dân trong quá trình sinh sống, học tập, làm việc tại địa phương; trách nhiệm tham gia các hoạt động và đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền cơ sở; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức xã, của tổ chức, cá nhân có liên quan và Nhân dân trong thực hiện dân chủ ở xã; phổ biến những nỗ lực của Cán bộ, công chức, các ngành trong việc vận hành chính quyền, thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn; những thành tựu trong phát triển kinh tế- xã hội của xã; quan điểm, thái độ, quyết tâm và kết quả xã đạt được trong thực hiện an sinh xã hội, dịch vụ công, bảo vệ môi trường, phòng, chống tham nhũng, trách nhiệm giải trình của chính quyền...

c) Tuyên truyền tới đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động về mục đích, ý nghĩa và kết quả Chỉ số PAPI của xã năm 2025 và những năm qua; chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm đối với các nội dung tại Chỉ số PAPI; từ đó xác định trách nhiệm của các ngành, các tổ chức và cá nhân trong việc cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê

a) Thường trực giúp UBND xã triển khai thực hiện các nội dung nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công của xã. Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc tình hình

thực hiện của các đơn vị, cá nhân có liên quan, báo cáo UBND xã, UBND huyện theo quy định.

b) Đưa kết quả thực hiện Kế hoạch này thành một nội dung đánh giá trong tiêu chí thành phần để xác định Chỉ số PAPI năm 2025 của xã.

2. Các ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức xã, các nhà trường, các thôn

a) Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện theo nhiệm vụ và thẩm quyền.

b) Giải trình và chịu trách nhiệm trước UBND huyện, UBND xã về kết quả khảo sát PAPI tại các trường và thôn trên địa bàn xã quản lý.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong việc nâng cao Chỉ số PAPI của xã, tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa của Chỉ số PAPI và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch này nhằm nâng cao Chỉ số PAPI.

4. Công chức Văn hóa - xã hội, Đài truyền thanh xã

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này; đưa tin bài trên trang thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh xã, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện để Nhân dân biết, giám sát.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công xã Tiên Tiến năm 2025, yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Trưởng ban, ngành, đoàn thể;
- Cán bộ, công chức xã.
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Quyền